

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2017/HS-ST
Ngày 27-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN, TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Sơn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Hiếu;
2. Ông Nguyễn Xuân Ký;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân: Ông Lê Anh Ngọc – Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 36/2017/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2017/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M ; Sinh ngày 11 tháng 6 năm 1971 tại xã Tế Tân, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 0/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị M ; Có vợ là: Lê Thị D và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án: Không; Tiền sự: 02, ngày 15/3/2012 bị Công an thị trấn Yên Cát xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (chưa chấp hành Quyết định xử phạt hành chính); Ngày 25/5/2017 bị Công an huyện Như Xuân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã chấp hành Quyết định xử phạt hành chính ngày 18/10/2017); bị tạm giữ từ ngày 04/8/2017, đến ngày 07/8/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* 1. Anh: Đinh Ngọc Th ; 2. Chị: Lê Thị Ngọc L (Điều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 10 phút ngày 04/08/2017, tại thôn Trung Thành, xã Yên Lễ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác đội CSĐTTP về ma túy Công an huyện Như Xuân đã phối hợp với Công an xã Yên Lễ kiểm tra phát hiện Đinh Ngọc Th ; sinh năm: 1976; trú tại: thôn Trung Thành, xã Yên Lễ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa tàng trữ 01 gói chất bột màu trắng ngà (nghi là Herôin) nên đã thu giữ, niêm phong ký hiệu M1. Quá trình xác minh, Đinh Ngọc Th khai báo: Vào ngày 01/08/2017 Th đã mua 03 tép Herôin của Nguyễn Văn M ở khu phố 1, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân với giá 300.000đ; ngày 04/08/2017 Th lại tiếp tục đến nhà M và mua 01 tép Herôin với giá 100.000đ để sử dụng.

Từ lời khai của Đinh Ngọc Th , vào hồi 13 giờ 15 phút ngày 04/8/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã ra Lệnh bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Nguyễn Văn M . Kết quả khám xét đã phát hiện thu giữ: Bên trong túi quần sau bên trái chiếc quần Nguyễn Văn M đang mặc có 01 gói giấy bạc màu vàng - trắng bên trong có chứa các cục vụn chất bột màu trắng ngà (nghi là Herôin); Phát hiện tại nóc chiếc tủ lạnh bên trong buồng ngủ của Nguyễn Văn M 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 04 gói giấy nhỏ gồm 01 gói giấy nhỏ màu trắng, 03 gói giấy nhỏ màu trắng có các chữ in và chữ viết nhiều màu khác nhau. Bên trong 04 gói giấy đều chứa các cục vụn chất bột màu trắng ngà (nghi là Herôin). Tất cả số tang vật thu giữ được tại nhà Nguyễn Văn M đã được thu giữ, niêm phong ký hiệu M2. Ngoài ra, còn thu giữ 01 chiếc ví da màu nâu bên trong có 1.400.000đ bên trong túi quần sau bên phải chiếc quần Nguyễn Văn M đang mặc và 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME tại nóc chiếc tủ lạnh bên trong buồng ngủ của Nguyễn Văn M . Cơ quan điều tra bắt giữ đối tượng và niêm phong tang vật.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 43 ngày 04/8/2017 đối với số tang vật thu giữ nói trên. Tại Kết luận giám định số 1803/MT-PC54 ngày 07/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các cục vụn chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng là 0,019g loại: Hêrôin; Các chất bột màu trắng ngà trong gói giấy bạc màu vàng - trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng là 0,296g loại: Hêrôin; Các cục vụn chất bột màu trắng ngà trong túi nilon của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng là 0,121g loại: Hêrôin.

Quá trình điều tra xác minh, Nguyễn Văn M đã khai nhận bán ma túy cho Đinh Ngọc Th 02 lần, Đinh Ngọc Th cũng thừa nhận đã mua ma túy của Nguyễn Văn M 02 lần, cụ thể như sau:

- Lần thứ 1: Vào khoảng 19 giờ ngày 01/8/2017 tại nhà Nguyễn Văn M , Đinh Ngọc Th đã mua của M 03 tép Hêrôin, vì Th không có tiền nên M đã cho Th cầm lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng để lấy 03 tép Hêrôin với giá 300.000đ.

- Lần thứ 2: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/8/2017, Đinh Ngọc Th đến nhà Nguyễn Văn M , Th đưa cho M 400.000đ, trong đó 300.000đ là tiền Th chuộc lại chiếc điện thoại đã cầm để lấy hêrôin của M vào ngày 01/8/2017, còn lại 100.000đ, Th mua của M 01 tép hêrôin.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn M khai nhận về nguồn gốc số ma túy mà M đã bán cho Th và số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ được tại nhà M vào hồi 13 giờ 15 phút ngày 04/8/2017 là M mua của Nguyễn Trọng H (H M) ở thôn Thanh Yên, xã Yên Lễ, huyện Như Xuân với giá 800.000đ. Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn M và các tài liệu chứng cứ thu thập được, vào hồi 22 giờ 45 phút ngày 04/8/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật tại nhà của Nguyễn Trọng H . Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, đối chất giữa Nguyễn Trọng H và Nguyễn Văn M nhưng H không thừa nhận việc đã bán ma túy cho M như M đã khai báo. Do đó, Cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Trọng H . Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đinh Ngọc Th : Khi bắt quả tang trong người Th có 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng ngà, qua giám định có trọng lượng là 0,019g, có Hêrôin. Do hành vi tàng trữ ma túy của Đinh Ngọc Th chưa đủ định lượng nên Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với số tiền Việt Nam 1.400.000đ thu giữ được trên người Nguyễn Văn M khi khám xét ngày lúc 13 giờ 15 phút ngày 04/8/2017. Trong đó có số tiền 400.000 đồng do mua, bán hêrôin mà có; số tiền 1.000.000 đồng không liên quan gì đến hành vi phạm tội của M .

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen (đã qua sử dụng), 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA N72, vỏ màu nâu (đã qua sử dụng) thu giữ được của Đinh Ngọc Th theo biên bản ngày 04/8/2017 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu FORME vỏ màu đen- trắng (đã qua sử dụng) thu giữ được của Nguyễn Văn

M khi khám xét ngày 04/8/2017. Quá trình điều tra xác định những chiếc điện thoại trên là phương tiện để Nguyễn Văn M và Đinh Ngọc Th liên lạc mua bán ma túy với nhau.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT- KSĐT - MT ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Nguyễn Văn M , về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 và Điều 33 BLHS 1999. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án tù 08 đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam: 04/8/2017.

Áp dụng Khoản 5 Điều 194 BLHS phạt tiền bị cáo 10.000.000 đ xung công quỹ nhà nước. Xử lý vật chứng và án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì và thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật được nhận mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/8/2017, Nguyễn Văn M đã có hành vi bán cho Đinh Ngọc Th 01 tép ma túy với giá 100.000đ. Đến 13 giờ 15 cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã ra Lệnh bắt và khám xét khẩn cấp nơi

ở đối với Nguyễn Văn M , đã thu giữ bên trong túi quần sau bên trái chiếc quần Nguyễn Văn M đang mặc có 01 gói giấy bạc màu vàng - trắng bên trong có chứa các cục vụn chất bột màu trắng ngà; phát hiện và thu giữ tại nóc chiếc tủ lạnh bên trong buồng ngủ của Nguyễn Văn M 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 04 gói giấy nhỏ gồm 01 gói giấy nhỏ màu trắng, 03 gói giấy nhỏ màu trắng có các chữ in và chữ viết nhiều màu khác nhau. Bên trong 04 gói giấy đều chứa các cục vụn chất bột màu trắng ngà. Qua giám định xác định số ma túy mà M đã bán và cất giấu để bán có tổng trọng lượng là 0,409 gam, có Hêrôin, sau giám định còn lại 0,391 gam. Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định, vào khoảng 19 giờ ngày 01/8/2017 tại nhà Nguyễn Văn M , Đinh Ngọc Th đã mua của M 03 tép Hêrôin, vì Th không có tiền nên M đã cho Th cầm lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng để lấy 03 tép Hêrôin với giá 300.000đ. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả và nhân thân thấy rằng: Đây là vụ án xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã mua ma túy để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy kiếm lời, làm tổn hại đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần, làm kiệt quệ về kinh tế và ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm đối với bị cáo để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Tiền án: Không; Tiền sự: 02, ngày 15/3/2012 bị Công an thị trấn Yên Cát xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (chưa chấp hành Quyết định xử phạt hành chính); Ngày 25/5/2017 bị Công an huyện Như Xuân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã chấp hành Quyết định xử phạt hành chính ngày 18/10/2017).

Lẽ ra bị cáo phải nhận thức được lỗi lầm của mình để cố gắng cải tạo trở thành người có ích cho xã hội, nhưng với bản chất coi thường pháp luật bị cáo lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này bị cáo đã có 02 lần bán ma túy cho Đinh Ngọc Th , đó là vào ngày 01/8/2017 và ngày 04/8/2017 (theo lời khai của bị cáo và Th). Vì vậy, cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS để làm tình tiết tăng nặng định khung cho bị cáo nên không áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. HĐXX cần lên cho bị cáo

một mức án nghiêm minh và buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải với lỗi lầm đã phạm; bị cáo trình độ học vấn thấp (0/12), là lao động chính trong gia đình nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS là phù hợp.

[4] Xét về phần vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 phong bì hoàn mẫu giám định do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 mảnh giấy bạc màu trắng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME, vỏ màu đen- trắng, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Văn M ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu nâu, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng (thu giữ của Đinh Ngọc Th). Là vật chứng của vụ án mà bị cáo và Đinh Ngọc Th sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu giao cho Chi cục Thi hành án dân sự tổ chức bán đấu giá, số tiền thu được xung vào công quỹ Nhà nước.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang được lưu trữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Đối với số tiền 1.400.000 đồng thu giữ được trên người của bị cáo Nguyễn Văn M khi khám xét ngày lúc 13 giờ 15 phút ngày 04/8/2017. Quá trình điều tra xác định số tiền này là do Nguyễn Văn M làm công mà có, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của Minh. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo M đã bán ma túy cho Đinh Ngọc Th để kiếm lời với số tiền 400.000 đồng. Vì vậy, cần tịch thu xung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng, còn lại số tiền 1.000.000 đồng tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp, tuy nhiên bị cáo bị HĐXX xem xét phạt tiền bổ sung để xung công quỹ nhà nước nên cần thu lại để đối trừ cho khoản hình phạt bổ sung mà bị cáo phải thi hành. Số tiền này hiện đang được bảo quản tại tài khoản tạm giữ số: 3949 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân tại Kho bạc nhà nước huyện Như Xuân.

[5] Về phần hình phạt bổ sung: Tuy hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện gặp nhiều khó khăn nhưng bị cáo đã từ lâu sử dụng ma túy và đã nhiều lần buôn bán ma túy kiếm lời. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần thiết áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS phạt tiền bị cáo 7.000.000 đồng để xung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đinh Ngọc Th : Khi bắt quả tang trong người Th có 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng ngà, qua giám định có trọng lượng là 0,019g, có Hêrôin. Do hành vi tàng trữ ma túy của

Đình Ngọc Th chưa đủ định lượng nên Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với Nguyễn Trọng H (H M) ở thôn Thanh Yên, xã Yên Lễ, huyện Như Xuân, Thanh Hóa, quá trình điều tra và tọa phiên tòa Nguyễn Văn M khai nhận về nguồn gốc số ma túy mà M đã bán cho Th và số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ được tại nhà M vào hồi 13 giờ 15 phút ngày 04/8/2017 là do M mua của Nguyễn Trọng H (H M) với giá 800.000 đồng mà. Hiện cơ quan điều tra và HĐXX chưa có đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Trọng H nên HĐXX yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ nội dung này để xử lý nghiêm theo quy định.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí; Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 BLHS 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam: 04/8/2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; khoản 1; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu giám định do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2017 giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân;

- Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME, vỏ màu đen- trắng, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Văn M); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu nâu, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng (thu giữ của Đình Ngọc Th). Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân tổ chức bán đấu giá, số tiền thu được sung vào công quỹ Nhà nước;

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc màu trắng không có giá trị sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang được quy trữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận

ngày 15/12/2017 giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

- Tịch thu số tiền 400.000 đồng sung công quỹ Nhà nước; Thu của bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 1.000.000 đồng để đổi trừ cho số tiền bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung. Số tiền nêu trên hiện đang được bảo quản tại tài khoản tạm giữ số: 3949 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân tại Kho bạc nhà nước huyện Như Xuân.

Về phần hình phạt bổ Sung: áp dụng khoản 5 điều 194 BLHS, phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn M 7.000.000 đồng xung công quỹ nhà nước nhưng bị cáo được đổi trừ 1.000.000 đồng đã bị thư giữ và đã chuyển vào tài khoản tạm giữ số: 3949 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân, Thanh Hóa nên bị cáo Nguyễn Văn M còn phải tiếp tục thi hành hình phạt bổ sung = 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Buộc các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung phải nộp tiền phạt một lần trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

Tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong các khoản tiền phạt, các bị cáo phải chịu lãi xuất đối với số tiền chậm thi hành theo mức lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán.

Về phần án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 99, 231, 234 BLTTHS; Điều 3, 6, 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Như Xuân;
- Công an huyện Như Xuân;
- THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Xuân Sơn